

Số: 11/2022/QĐST-HNGĐ

Bến Lức, ngày 19 tháng 7 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH
V/v Yêu cầu xác định cha cho con**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẾN LÚC, TỈNH LONG AN

Thành phần giải quyết việc hôn nhân và gia đình gồm có:

- Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp: Ông Đoàn Thanh Lâm.

Thư ký phiên họp: Ông Trương Văn Bình Em – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An tham gia phiên họp: Ông Nguyễn Tấn Phát – Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 283/2022/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 6 năm 2022 về việc “Yêu cầu xác định cha cho con” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc hôn nhân và gia đình số 32/2022/QĐST-HNGĐ ngày 11 tháng 7 năm 2022, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Ông Nguyễn Cao T, sinh năm 1981.

Địa chỉ: Đường P, thị trấn B, huyện B, tỉnh Long An.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Lê Thị Bé N, sinh năm 1991.

Hộ khẩu thường trú: Phường T, thành phố B, tỉnh B.

Chỗ ở: Đường P, thị trấn B, huyện B, tỉnh Long An.

(ông T và bà N yêu cầu giải quyết vắng mặt)

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu đề ngày 28/6/2022 và quá trình giải quyết việc dân sự, ông Nguyễn Cao T trình bày: Ông T và bà Lê Thị Bé N chung sống với nhau như vợ chồng và có 01 người con chung tên là Nguyễn Quỳnh A, sinh ngày 15/7/2021. Tuy nhiên, trong thời gian ông T và bà N chung sống với nhau, bà N chưa hoàn tất thủ tục ly hôn với ông Nguyễn Tuấn A, sinh năm 1977, địa chỉ: Đường P, thị trấn B, huyện B, tỉnh B. Đến ngày 15/9/2021, Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh B xét xử cho ông Nguyễn Tuấn Anh được ly hôn với bà Lê Thị

Bé N. Ngày 09/3/2022, ông T và bà N đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn B. Nay ông T yêu cầu Tòa án xác định ông T là cha ruột của cháu Nguyễn Quỳnh A, sinh ngày 15/7/2021.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Lê Thị Bé N trình bày:

Bà N xác định lời trình bày của ông T là đúng sự thật. Bà N đồng ý với yêu cầu của ông T về việc xác định cháu Nguyễn Quỳnh A là con ruột của ông T vì theo Kết luận giám định ADN số 95/062022 của Viện Công nghệ Sinh học đã kết luận ông Nguyễn Cao T và cháu Nguyễn Quỳnh A có mối quan hệ huyết thống cha - con với xác suất 99.99999690548776%.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức tham gia phiên họp phát biểu: Bà N và ông T cùng thống nhất xác định cháu Nguyễn Quỳnh A, sinh ngày 15/7/2021 là con chung của ông bà. Ngoài ra, theo Kết luận giám định ADN số 95/062022 của Viện Công nghệ Sinh học đã kết luận ông Nguyễn Cao T và cháu Nguyễn Quỳnh A có mối quan hệ huyết thống cha - con với xác suất 99.99999690548776%. Do đó, yêu cầu của ông T là có căn cứ, đề nghị chấp nhận yêu cầu của ông T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhận định:

[1] Ông Nguyễn Cao T yêu cầu Tòa án xác định cháu Nguyễn Quỳnh A, sinh ngày 15/7/2021 là con ruột của ông T. Căn cứ theo Điều 29, 35, 39 Bộ luật Tố tụng dân sự và Điều 101, 102 Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án xác định quan hệ pháp luật tố tụng là “Yêu cầu xác định cha cho con”, thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An theo thủ tục sơ thẩm.

[2] Ông Nguyễn Cao T và bà Lê Thị Bé N có yêu cầu giải quyết vắng mặt. Căn cứ khoản 2, khoản 3 Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành phiên họp vắng mặt ông T và bà N.

[3] Ông Nguyễn Cao T yêu cầu Tòa án xác định ông T là cha ruột của cháu Nguyễn Quỳnh A, sinh ngày 15/7/2021. Bà N thống nhất lời trình bày của ông T và xác định cháu Nguyễn Quỳnh Anh, sinh ngày 15/7/2021 là con ruột của bà N và ông T. Ngoài ra, theo Kết luận giám định ADN số 95/062022 của Viện Công nghệ Sinh học đã kết luận ông Nguyễn Cao T và cháu Nguyễn Quỳnh A có mối quan hệ huyết thống cha - con với xác suất 99.99999690548776%. Do đó, yêu cầu của ông T là có căn cứ, phù hợp với quy định tại Điều 91 Luật Hôn nhân và gia đình, nên Tòa án chấp nhận.

[4] Tại phiên họp, Kiểm sát viên đề nghị chấp nhận yêu cầu của ông T là có cơ sở.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 10 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm t khoản 2 Điều 39, Điều 361, Điều 370, Điều 371, Điều 372 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 91, Điều 101, Điều 102 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận đơn yêu cầu của ông Nguyễn Cao T.

Xác định ông Nguyễn Cao T, sinh năm 1981, địa chỉ: Đường P, thị trấn B, huyện B, tỉnh Long An là cha ruột của cháu Nguyễn Quỳnh A, sinh ngày 15/7/2021.

Ông Nguyễn Cao T, bà Lê Thị Bé N có quyền, nghĩa vụ liên hệ cơ quan Nhà nước có thẩm quyền về quản lý hộ tịch để đăng ký giấy khai sinh cho cháu Nguyễn Quỳnh A, sinh ngày 15/7/2021.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Nguyễn Cao T được miễn lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự. Trả lại cho ông Nguyễn Cao T số tiền tạm ứng lệ phí là 300.000 đồng đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0011908 ngày 28/6/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Bến Lức, tỉnh Long An

3. Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến việc giải quyết việc dân sự có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định giải quyết việc dân sự hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết. Viện kiểm sát có quyền kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Bến Lức;
- CCTHADS huyện Bến Lức;
- UBND thị trấn Bến Lức;
- Lưu./.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỢP

Đoàn Thanh Lâm